

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-6-2022
V/v: “Ly hôn và tranh chấp về
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Bỉ.
2. Ông Huỳnh Tuấn Phương.

- *Th ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2022, về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Quốc Tr, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh L (có đơn xin vắng mặt).
2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh K, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện T, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, ông Võ Quốc Tr, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện đề ngày 28/02/2022 đã trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Thanh K quen biết nhau được 01 tháng thì tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hậu

Thanh Đông, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An vào ngày 26/01/2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống bên gia đình bà K. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, được khoảng 01 năm thì ông xảy ra mâu thuẫn với cha mẹ ruột bà K nên vợ chồng về nhà cha mẹ ruột ông sinh sống. Tuy nhiên vợ chồng lại mâu thuẫn với nhau, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông đi làm Thờng xuyên không có thời gian quan tâm chăm sóc vợ con nên dẫn đến cãi vã, bất đồng về quan điểm, sống không hợp nhau, bà K bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Ông đã nhiều lần thuyết phục để hàn gắn tình cảm với bà K nhưng không có kết quả.

Xét thấy, tình cảm vợ chồng hiện nay còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Thị Minh Th, sinh ngày 15/10/2019 hiện đang sống chung với bà K. Khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà K trực tiếp nuôi, ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Bị đơn, bà Nguyễn Thị Thanh K trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai cứ và phiên tòa xét xử nhưng bà K vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ Quốc Tr yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh K, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bà K đang cư trú tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn ông Võ Quốc Tr có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải ngày 18/3/2022 nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh K đã được Tòa án cấp tổng đạt, hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và nguyên đơn ông Võ Quốc Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tr, bà K

theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Ông Võ Quốc Tr và bà Nguyễn Thị Thanh K xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hậu Thạnh Đông, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An vào ngày 26/01/2018 là hôn nhân hợp pháp. Ông Tr yêu cầu được ly hôn với bà K vì cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 8 năm 2020 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục về cấp tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên tòa xét xử cho bà K nhưng bà K không có ý kiến gì và vắng mặt không có lý do. Điều này chứng minh bà K không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu ly hôn của ông Tr là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Thị Minh Th, sinh ngày 15/10/2019 hiện đang sống chung với bà K. Khi ly hôn ông Tr đồng ý giao con chung cho bà K trực tiếp nuôi và không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Th hiện tại chưa đủ 36 tháng tuổi nên thuộc trường hợp ưu tiên giao cho mẹ nuôi theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, bà K cũng không có ý kiến gì về việc nuôi con chung. Mặt khác, ông Tr cũng đồng ý giao cháu Th cho bà K nuôi và từ khi vợ chồng ly thân thì cháu Th vẫn sống chung với bà K, nhằm để ổn định cuộc sống và tình cảm của cháu, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Th cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn ông Tr không cấp dưỡng nuôi con, bà K không có ý kiến hay yêu cầu gì về vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia tài sản: Ông Tr xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Tr xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208; Điều 227, 228, 266, 271; 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 6, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Quốc Tr về việc yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh K.

1. Về hôn nhân: Cho ông Võ Quốc Tr ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh K.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh K được nuôi con tên Võ Thị Minh Th, sinh ngày 15/10/2019, ông Võ Quốc Tr không phải cấp dưỡng cho con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Quốc Tr phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 7205 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Ông Tr đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng